

Số: 170/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 172/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Lê Hoàng K, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long vào năm 2010 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 24/02/2026, đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 24/02/2026, ông K, bà T tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tuấn M, sinh ngày 19/12/2010, hai bên thoả thuận bà T nuôi con chung và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Tuấn M, sinh ngày 19/12/2010, hai bên thoả thuận bà Nguyễn Thị Ngọc T nuôi con chung và không yêu cầu ông Lê Hoàng K cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Lê Hoàng K và bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003297 ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông K, bà T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã T, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phạm Thị Thi**

